TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50**/2024/QĐST-DS	*Ninh Hòa, ngày 12 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH T2**

Trụ sở: TDP T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Thị Như T** – Chức danh: Giám đốc.

Nơi cư trú: TDP T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Trần Thanh Hào**

Nơi cư trú: TDP P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Công ty TNHH T2, đại diện theo pháp luật bà Lê Thị Như T và bị đơn ông Trần Thanh H thống nhất như sau:

Ông Trần Thanh H còn nợ Công ty TNHH T3 số tiền là 34.233.000đ *(Ba mươi bốn triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn).*

Ông Trần Thanh H thanh toán cho Công ty TNHH T2 thành nhiều đợt, cụ thể như sau:

+ Về số tiền: Ông Trần Thanh H cam kết trả cho Công ty TNHH T2 một tháng với số tiền là 2.000.000đ/tháng *(Hai triệu đồng chẵn).*

+ Về thời gian: Thời gian trả vào ngày mùng 01 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 08/2024 cho đến khi hết khoản nợ.

Trường hợp ông Trần Thanh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty TNHH T2 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành

án có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền nợ còn thiếu mà ông Trần Thanh H chưa thanh toán.

Kể từ ngày Công ty TNHH T2 có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Thanh H không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền gốc và thời gian thi hành án, trừ trường hợp có quy định khác.

2.2. Về án phí: Công ty TNHH T3 và ông Trần Thanh H, mỗi bên phải nộp 427.912,5đ *(Bốn trăm hai bảy nghìn chín trăm mười hai phẩy năm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng Công ty TNHH T3 tự nguyện nộp thay án phí cho ông Trần Thanh H. Như vậy, Công ty TNHH T3 phải nộp 855.825đ (*T1 trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng)* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 1.172.175đ *(Một triệu một trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005794 ngày 07/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. H1 lại cho Công ty TNHH T3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 316.350đ (*Ba trăm mười sáu nghìn ba trăm năm mươi đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS.ND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THA.DS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Đạt